

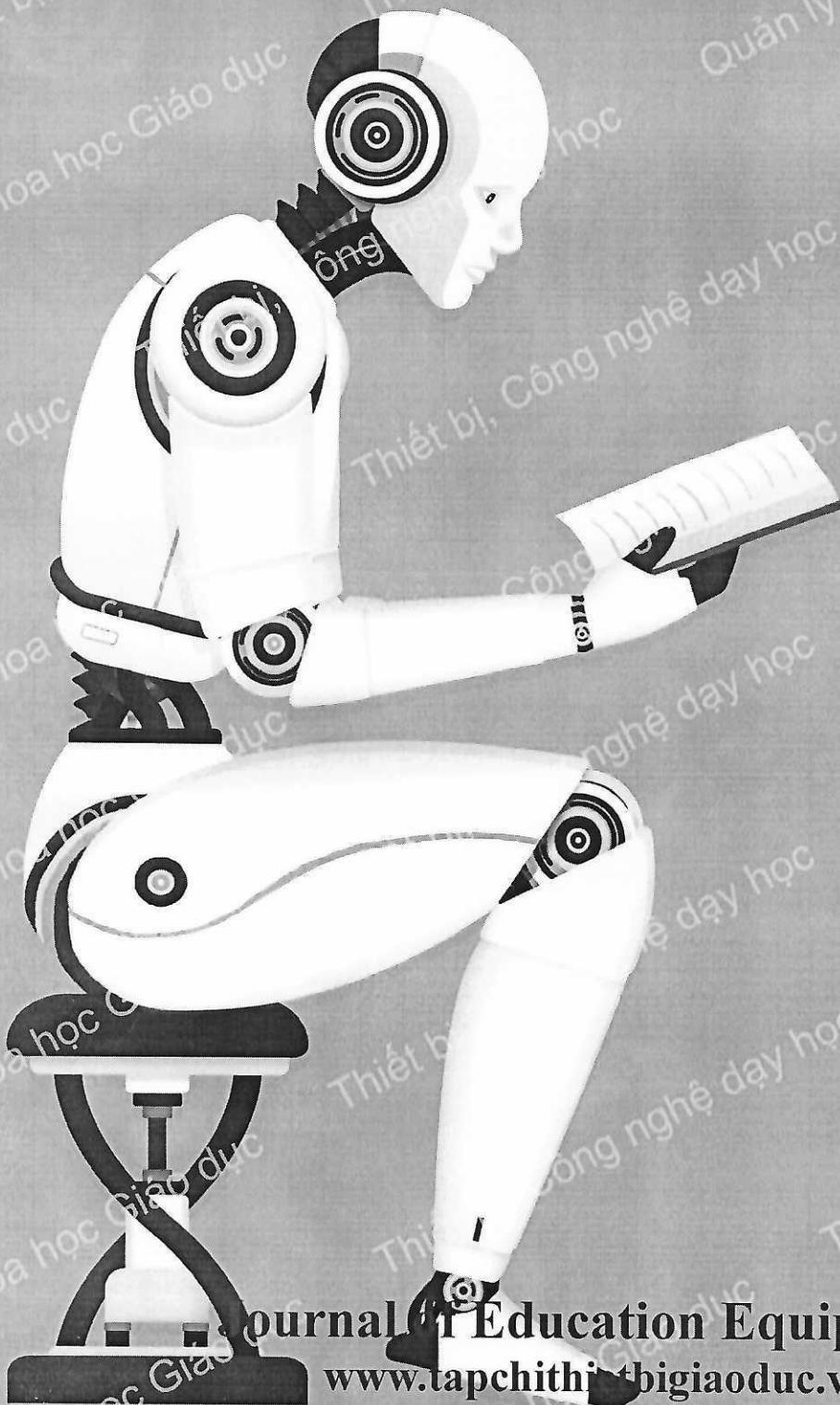


SỐ ĐẶC BIỆT  
THÁNG 10 - 2022

TẠP CHÍ

# Thiết bị Giáo dục

CƠ QUAN CỦA KIẾP HỘI THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM



Journal of Education Equipment  
[www.tapchithietbigiaoduc.vn](http://www.tapchithietbigiaoduc.vn)

ISSN 10859 - 0810



**Tổng biên tập**

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN

**Hội đồng biên tập**

GS. TS. VŨ DŨNG

GS. TS. NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

GS. TS. PHẠM HỒNG QUANG

GS. TS. THÁI VĂN THÀNH

GS. TS. PHAN VĂN KHA

Mr. DANNY GAUCH - HH TBGD THẾ GIỚI

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN - CHỦ TỊCH

PGS. TS. MAI VĂN TRINH

PGS. TS. NGUYỄN XUÂN THỨC

PGS. TS. ĐƯƠNG THỊ HOÀNG YẾN

PGS. TS. Đại tá MAI VĂN HÓA

PGS. TS. NGUYỄN VĂN ĐỆ

PGS. TS. BÙI VĂN HỒNG

PGS. TS. NGUYỄN VŨ BÍCH HIỀN

PGS. TS. THÁI THẾ HÙNG

PGS. TS. LÊ VĂN GIÁO

PGS. TS. PHẠM VĂN THUẦN

PGS. TS. NGUYỄN MẠNH HƯỞNG

PGS. TS. TRẦN THỊ MINH HẰNG

PGS. TS. NGUYỄN NHƯ AN

PGS. TS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

PGS. TS. LÊ CHI LAN

TS. BÙI DỨC TÚ - PHÓ CHỦ TỊCH

TS. LÊ HOÀNG HÀO

TS. THÁI VĂN LONG

**Tòa soạn**

Số nhà 41, ngõ 199, phố Khương Thượng  
(ngõ 440 Trường Chinh), quận Đống Đa,  
thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.36658762

Fax: 024.36658761

Email: tapchitbdg@yahoo.com.vn

Website: www.tapchithietbigiaoduc.vn

**Văn phòng giao dịch phía Nam**

TS. Bùi Văn Hưng - Văn phòng đại diện Tạp chí  
TBGD phía Nam Số 58, đường 6, khu phố 2,  
P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. HCM.  
ĐT: 0916682685

**Tài khoản:** 0101613475555

Ngân hàng TMCP Quân Đội, chi nhánh Thăng  
Long Hà Nội

**Giấy phép xuất bản:**

Số 1232/CBC-QLBC Ngày 04/01/2022  
của Bộ Thông tin và Truyền thông

**Thiết kế và Chế bản:**

Đoàn Ngoan

In tại Công ty TNHH In - Thương mại  
và Dịch vụ Nguyễn Lâm

**MỤC LỤC - CONTENT****Nghiên cứu ứng dụng - Applied Research**

<b>Nguyễn Thị Phong Lê:</b> Dạy học trực tuyến trong quá trình chuyển đổi số giáo dục Việt Nam hiện nay - <i>Teaching online in the digital transformation of Vietnamese education today.</i>	1
<b>Võ Quang Trung:</b> Xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu đối với các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam - <i>Building a brand identity system for higher education institutions in Vietnam</i>	4
<b>Lưu Hoàng Tùng:</b> Chuyển đổi số trong giáo dục ở các nhà trường quân đội hiện nay trước xu hướng, lợi ích và thách thức của cách mạng công nghiệp 4.0 - <i>Digital transformation in education in military schools today in the face of trends, benefits and challenges of the industrial revolution 4.0</i>	7
<b>Đào Việt Anh:</b> Ứng dụng kỹ thuật khai phá dữ liệu trong giáo dục - <i>Application of data mining techniques in education</i>	10
<b>Nguyễn Thị Thành Loan:</b> Giáo dục thông minh trong xu thế hội nhập cuộc CMCN 4.0 - <i>Smart education in the integration trend of Industry 4.0</i>	13
<b>Nguyễn Thành Nga, Lê Nguyễn Thành Thủy:</b> Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM Chủ đề ngôi nhà thông minh cho học sinh lớp 7 theo quy trình tư duy thiết kế - <i>Organizing STEM experiential activities with the smart home topic for 7th graders according to the design thinking process.</i>	16
<b>Đương Quỳnh Anh:</b> Hướng dẫn sử dụng ngữ liệu trong dạy học Ngữ văn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - <i>Instructions for using materials in teaching literature in response to the 2018 general education program</i>	19
<b>Nguyễn Thị Hợp:</b> Dạy học môn sinh học theo hướng tiếp cận giáo dục STEM - <i>Teaching Biology following the STEM education approach</i>	22
<b>Nguyễn Thị Thùy My:</b> Đổi mới hình thức tổ chức dạy học Lịch sử ở các trường THPT - <i>Renovating the teaching of History in high schools</i>	25
<b>Nguyễn Thị Diệu Phương, Đặng Thị Dạ Thúy, Phạm Thị Thu Hiền:</b> Xây dựng vấn đề thực tiễn trong học tập dựa trên vấn đề phần Sinh học cơ thể, Sinh học lớp 11 - <i>Creating practical problems in learning based on the problem of Body Biology, Grade 11 Biology.</i>	28
<b>Nguyễn Thành Nga, Lê Thành Trúc:</b> Tổ chức dạy học STEM một số kiến thức nội dung “năng lượng nhiệt” lớp 8 nhằm phát triển năng lực khoa học tự nhiên của học sinh. - <i>STEM teaching of some contents of “heat energy” in grade 8 in order to develop students’ natural science competence</i>	31
<b>Nguyễn Duân, Trương Thị Ánh Nguyệt:</b> Sử dụng dạy học theo dự án để phát triển năng lực vận dụng kiến thức cho học sinh trong dạy học phần Sinh học cơ thể cấp THPT - <i>Using project-based teaching to develop students’ ability to apply knowledge in teaching body biology at high schools</i>	34
<b>Nguyễn Văn Thật:</b> Hướng dẫn học sinh cách làm sạch nước thải bằng phương pháp trung hòa - <i>Instructions for students on how to clean wastewater using neutralization.</i>	37
<b>Cao Hồng Nhơn:</b> Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học chủ đề phần Sinh học Vi sinh vật, Sinh học lớp 10 - <i>Organizing experiential activities in teaching the topic of Biology, Microbiology, Biology for grade 10</i>	39
<b>Nguyễn Thị Hiền, Lê Thị Thu Hương, Phạm Thị Minh Thu:</b> Một số thao tác nhằm phát triển kỹ năng thiết kế kế hoạch dạy học toán cho sinh viên ngành giáo dục tiểu học, Trường đại học Hoa Lư - <i>Some actions to develop math teaching planning skills for students in primary education, Hoa Lu University</i>	42
<b>Lương Thành Điện, Lê Xuân Trường:</b> Bồi dưỡng năng lực giải toán cho học sinh lớp 9 thông qua dạy học chủ đề căn thức - <i>Fostering math problem solving ability for 9th graders through teaching fundamental topics</i>	44
<b>Đàm Thành Tuấn:</b> Phương trình vô tỷ và hướng dẫn một số phương pháp giải nhằm phát huy tính chu động, sáng tạo cho học sinh - <i>Irrational equations and instructions on some solutions to promote mobility and creativity for students</i>	47
<b>Phan Tiến Dũng:</b> Giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học cho giáo viên giảng dạy môn Tin học ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân - <i>Solutions to improve the quality of scientific research for teachers of Informatics at People’s Police College</i>	50
<b>Đặng Tài Hân:</b> Hoạt động đào tạo tại học viện Viettel theo mô hình hợp tác giữa doanh nghiệp và nhà trường - <i>Training activities at Viettel Academy following the model of cooperation between businesses and schools</i>	53
<b>Phan Thị Thu Phượng, Dương Xuân Quý:</b> Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Chuyên đề “Vật lí trong một số ngành nghề” - Vật lí 10 - <i>Organizing experiential activities in teaching the topic “Physics in some professions” - Physics 10</i>	56
<b>Nguyễn Thanh Nga, Vũ Thị Thu Trang:</b> Phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong dạy học nội dung “công, năng lượng, công suất” - vật lí	59

10 theo định hướng giáo dục STEM. - <i>Developing career-oriented competence for students in teaching the content "work, energy, capacity" – 10<sup>th</sup> grade Physics following STEM education.</i>	62
<b>Phạm Sỹ Nam, Ngô Thị Kim Ngọc:</b> Thiết kế tình huống dạy học giải bài toán bằng cách lập phương trình nhằm phát triển năng lực mô hình hóa toán học cho học sinh lớp 9 - <i>Designing teaching situations to solve math problems by making equations to develop mathematical modeling competence for 9<sup>th</sup> graders</i>	65
<b>Nguyễn Thị Dung Huệ, Nguyễn Thị Xuân Nhi, Nguyễn Hạnh Chi:</b> Hoạt động tư vấn chuyên môn cho giảng viên trẻ tại Trường đại học Ngoại Thương theo mô hình chương trình năm thành tố của Hudson - <i>Professional consulting activities for young lecturers at Foreign Trade University following Hudson's five-factor mentoring model</i>	65
<b>Dương Thanh Tú:</b> Một số giải pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên Việt Nam trong thời đại ngày nay - <i>Some solutions to improve communication skills for Vietnamese students in today's era</i>	68
<b>Lê Quang Châu:</b> Phát triển năng lực tự học của học sinh thông qua dạy học chủ đề “Từ thông – cảm ứng điện từ” theo mô hình lớp học đảo ngược - <i>Developing students' self-study ability through teaching the topic “Magnetic flux - electromagnetic induction” following the flipped classroom model.</i>	71
<b>Ngô Thị Hồng Giang:</b> Đổi mới phương pháp dạy học môn Cơ sở văn hóa Việt Nam tại Trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp - <i>Innovation of teaching methods of Vietnamese Culture at university of Industrial Fine Art</i>	74
<b>Nguyễn Tuấn Anh, Mai Thị Hoàn:</b> Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyển sinh tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh. - <i>Improving the quality and efficiency of enrollment at Vinh University of Technology Education</i>	77
<b>Nguyễn Thị Cúc, Nguyễn Thị Anh Đài:</b> Giải pháp nâng cao năng lực nghề nghiệp thông qua môn Thực hành sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum - <i>Solutions to improve professional competence through Pedagogical Practice for students of Preschool Education at Kon Tum Community College.</i>	80
<b>Nguyễn Hứa Sứ, Trần Thị Thu Thuỷ:</b> Một số yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên - <i>Some factors affecting students' self-study and self-research ability</i>	83
<b>Vũ Thị Phượng Dũng:</b> Giảng dạy các môn Lý luận chính trị tại Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Nam Định thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 <i>Teaching Political Theory - at Nam Dinh University of Technology Education in the Industrial Revolution 4.0 period</i>	86
<b>Trịnh Thị Lan:</b> Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đổi mới phương pháp dạy học mỹ thuật cho sinh viên ngành sư phạm Trường Đại học Hồng Đức - <i>Applying IT to innovate art teaching methods for students majoring in Education at Hong Duc University</i>	89
<b>Bùi Hữu Hân:</b> Giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học ở các trường đại học nước ta - <i>Solutions to improve the effectiveness of IT application in teaching innovation in higher education in our country</i>	92
<b>Đặng Văn Tùng:</b> Nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giảng viên các môn Khoa học xã hội và nhân văn, thực hiện chuyên đổi mới trong giáo dục, đào tạo ở các nhà trường quân đội - <i>Improving teaching competence for lecturers in Social Sciences and Humanities, implementing digital transformation in education and training at military schools</i>	95
<b>Nguyễn Đức Hạnh:</b> Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong bối cảnh CMCN 4.0 - <i>Innovating teaching methods of National Defense and Security Education in the context of Industry 4.0</i>	98
<b>Nguyễn Thị Thùy Linh, Nguyễn Văn Bán:</b> Biện pháp rèn kỹ năng viết văn kể chuyện cho HS lớp 4 theo định hướng phát triển năng lực ở các trường tiểu học huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre - <i>Measures to practice writing and storytelling skills for 4<sup>th</sup> graders following the approach of competence development in primary schools in Cho Lach district, Ben Tre province</i>	101
<b>Trần Thị Ngọc Phương, Nguyễn Văn Bán:</b> Phát triển năng lực nói – nghe cho học sinh lớp một ở thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang - <i>Developing speaking and listening ability for first grade students in Rach Gia city, Kien Giang province</i>	104
<b>Lê Việt Hà:</b> Tăng cường giáo dục pháp luật cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh trong thời gian tới - <i>Strengthening legal education for students of Vinh University of Technology Education in the coming time</i>	107
<b>Trần Thị Vân Thuỷ:</b> Phương pháp giảng dạy tiếng Anh qua các ngữ liệu văn học - <i>Methods of teaching English through literary materials</i>	110
<b>Tào Đức Lập:</b> Nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Improving the quality of English training in Business Administration at Hanoi University of Natural Resources and Environment</i>	113
<b>Phạm Quang Thiên:</b> Động lực học tiếng Anh của sinh viên khối không chuyên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Motivation in learning English of non-English major students at Hanoi University of Natural Resources and Environment</i>	116
<b>Trần Thị Lan Hương:</b> Nhu cầu và tác dụng của việc sử dụng tiếng việt trong lớp học tiếng anh dự bị Trường đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia Hà Nội - <i>Needs and effects of using Vietnamese in preparatory English classes at International School - Vietnam National University, Hanoi</i>	119
<b>Triệu Khánh Toàn:</b> An analysis on conceptual metaphors expressing implicit negation in english	122
<b>Phạm Thị Phương, M.A:</b> The use of online input to enhance english writing skill for undergraduates	125
<b>Đào Thị Nhhung, Phan Thị Thành An:</b> Một số chiến lược phát triển kỹ năng Đọc hiểu tiếng Việt cho học viên Lào tại Trường Cao đẳng sư phạm Nghệ An - <i>Some strategies for developing Vietnamese reading comprehension skills for Lao students at Nghe An College of Education</i>	128
<b>Vương Thúy Vân:</b> Sử dụng một số công cụ trực tuyến giúp cải thiện kỹ năng viết cho sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội trong bối cảnh hậu COVID – 19 - <i>Using some online tools to improve writing skills for students majoring in English at Hanoi University of Natural Resources and Environment in the post-COVID-19 context</i>	131
<b>Hoàng Thị Hương:</b> Sử dụng trò chơi trong giảng dạy ngữ pháp tiếng Anh – <i>Using games in teaching English grammar</i>	133
<b>Thái Thị Diễm Thúy; Lại Nhật Khánh Hùng; Lê Văn Tiễn; Nguyễn Đức Thắng:</b> Thực trạng hứng thú và mức độ tham gia tập luyện thể dục thể thao của học sinh trường THCS Ngô Quyền, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh - <i>Current status of interest and level of participation in physical training of students at Ngo Quyen Secondary School, Tan Binh District, Ho Chi Minh City</i>	136
<b>Nguyễn Văn Thành:</b> Lựa chọn bài tập phát triển thể lực cho học sinh môn Cầu lông trường phổ thông Tuyên Quang - <i>Choosing exercises to develop physical fitness for students in Badminton at Tuyen Quang High School</i>	138
<b>Nguyễn Minh Trung, Dương Tân Hùng:</b> Nâng cao chất lượng đào tạo ngành Quản lý thể dục thể thao hiện nay - <i>Improving</i>	141

<i>the quality of training in Sports Management today</i>	
<b>Nguyễn Thanh Duy, Phan Thị Cẩm Hồng, Nguyễn Hoàng Minh:</b> Ứng dụng hệ thống fms để đánh giá thực trạng nguy cơ chấn thương của đội tuyển bóng chuyền nam Trường Đại học RMIT - <i>Using FMS system to forecast injury for male volleyball team at RMIT University</i>	144
<b>Lê Thị Nga, Hoàng Hải, Nguyễn Hoàng Minh:</b> Đánh giá thực trạng giảng dạy ngoại khóa môn Bơi ở trường THPT Lý Thường Kiệt, Huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh - <i>Evaluation of the current situation of teaching extracurricular swimming at Ly Thuong Kiet High School, Hoc Mon District, Ho Chi Minh City</i>	147
<b>Phan Thị Như Ngọc, Hoàng Hải, Nguyễn Hoàng Minh:</b> Đánh giá thực trạng thể lực của học sinh câu lạc bộ bóng chuyền ở trường THPT Lý Thường Kiệt, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh - <i>Assessment of physical fitness of students of the volleyball club at Ly Thuong Kiet High School, Hoc Mon district, Ho Chi Minh city</i>	150
<b>Hoàng Văn Tùng:</b> Xây dựng biện pháp phát triển thể lực chung cho học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II - <i>Developing measures to develop general physical fitness for students at People's Police College II</i>	153
<b>Nguyễn Mạnh Hải:</b> Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực cho học viên tập luyện môn Boxing Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II - <i>Selection and application of exercises to develop physical fitness for students in practicing Boxing at People's Police College II</i>	156
<b>Nguyễn Sỹ Nghị:</b> Giải pháp nâng cao chất lượng giờ học Giáo dục thể chất Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Solutions to improve the quality of Physical Education classes at Hanoi University of Natural Resources and Environment</i>	158
<b>Trần Duy Hoàng:</b> Đánh giá thể lực của sinh viên DH11 Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Evaluation of physical fitness of DH11 students, Hanoi University of Natural Resources and Environment</i>	161
<b>Hồ Ngọc Cường:</b> Thực trạng huấn luyện sức bền và trình độ sức bền chuyên môn của nữ vận động viên chạy 800m lứa tuổi 16 – 18 tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh Bình Định và áp dụng trong đào tạo sinh viên ngành Giáo dục Thể chất - <i>Current status of endurance training and professional endurance level of female 800m runners aged 16-18 at Binh Dinh Provincial Sports Competition and Training Center and application in training students in Physical Education major.</i>	164
<b>Huỳnh Minh Ngọc:</b> Biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Cao đẳng sư phạm Kiên Giang - <i>Measures to improve the quality of teaching Physical Education for students at Kien Giang College of Education</i>	167
<b>Nguyễn Thành Cao:</b> Giải pháp phát triển thể dục thể thao quần chúng hiện nay - <i>Solutions to develop the current mass sport</i>	170
<b>Vũ Thị Nhàn:</b> Thực trạng phong trào tập luyện thể dục thể thao và một vài ý kiến góp phần thúc đẩy phong trào tập luyện thể dục thể thao cho học sinh - sinh viên trên địa bàn tỉnh Tiền Giang - <i>Actual situation of physical training movement and some ideas contributing to promoting sports training movements for students in Tien Giang province</i>	173
<b>Nguyễn Phú Trung:</b> Giải pháp nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất cho sinh viên Học viện công nghệ bưu chính viễn thông thông qua thể dục thể thao ngoại khóa - <i>Solutions to increase interest in learning Physical Education for students at Post and Telecommunications Institute of Technology through extracurricular sports</i>	176
<b>Nguyễn Xuân Hải Âu, Lê Văn Nhựt:</b> Thực trạng đào tạo nguồn nhân lực thể dục thể thao hiện nay - <i>Current status of human resource training for sports and physical education today</i>	179
<b>Nguyễn Hải Đường:</b> Xây dựng thang đo đánh giá mức độ hài lòng của vận động viên đối với chất lượng phục vụ tại Trung tâm Huấn luyện thể thao Quốc gia Đà Nẵng - <i>Building a scale to assess athletes' satisfaction with service quality at the Danang National Sports Training Center</i>	181
<b>Hồ Ngọc Lợi:</b> Đánh giá nhịp độ tăng trưởng về thể lực chung của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp sau một năm tập luyện ngoại khóa Karatedo - <i>Evaluation of the general fitness growth rate of students at Dong Thap University after one year of karate practice.</i>	184
<b>Phạm Tuấn Anh, Bùi Mạnh Dương:</b> Xây dựng giải pháp đào tạo nâng cao hoạt động thể dục thể thao đối với sinh viên Trường Đại học Thủ đô - <i>Developing training solutions to improve physical training and sports activities for students of Capital University</i>	187
<b>Nguyễn Thị Hối, Nguyễn Đức Tuấn:</b> Nghiên cứu thảo luận các vấn đề lý luận trong huấn luyện thể lực cho bơi lội. - <i>Research and discuss theoretical issues in fitness training for swimming.</i>	190
<b>Đoàn Hữu Đức, Đoàn Tiến Trung:</b> Nghiên cứu lựa chọn các chỉ tiêu đánh giá thực trạng thể lực chuyên môn và kỹ thuật của đội tuyển bóng đá nam trường tiểu học Võ Thị Sáu, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh – <i>A study on the selection of indicators to assess the current situation of professional and technical physical fitness of the male football team at Vo Thi Sau Primary School, District 7, Ho Chi Minh City</i>	193
<b>Trần Huỳnh Thị Hương Lan:</b> Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa môn Bơi lội cho sinh viên khoa nông nghiệp – công nghệ thực phẩm Trường Đại học Tiền Giang - <i>Improving the quality of extracurricular activities in Swimming for students of the Faculty of Agriculture - Food Technology at Tien Giang University</i>	196
<b>Lê Văn Tèo:</b> Áp dụng một số bài tập phát triển thể lực đội tuyển bóng đá nam Trường Đại học Thủ Dầu Một - <i>Applying some exercises to develop the physical fitness of the male football team at Thu Dau Mot University</i>	199
<b>Lê Rích Tô:</b> Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động dạy giỏi môn Giáo dục thể chất ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II - <i>Solutions to improve the effectiveness of teaching activities in Physical Education at People's Police College II</i>	202
<b>Mai Văn Hoàng:</b> Vận dụng một số trò chơi vận động phát triển thể lực cho sinh viên năm nhất Trường Đại học Thủ Dầu Một - <i>Applying some games to develop physical fitness for first-year students at Thu Dau Mot University</i>	205
<b>Bùi Thị Kim Cúc, Đinh Thị Kim Dung:</b> Một số dạng bài tập về Peptit và Protein - <i>Some types of exercises on peptides and proteins</i>	208
<b>Ngô Thị Kiều Trang, Nguyễn Đức Dương:</b> Áp dụng lí thuyết Kiểm soát nội bộ của học phần Lý thuyết Kiểm toán vào xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa - <i>Applying Internal Control theory of the Auditing Theory module to building an internal control system in small and medium enterprises.</i>	211
<b>Si Nuon Duong di (Si Nouan Duang Dy):</b> Giải pháp tâm lý - su phạm rèn luyện ý chí học viên ở Học viện Hậu cần, quân đội nhân dân Lào - <i>Psychological and pedagogical solutions to train students' will at Logistics Academy, Lao People's Army</i>	214
<b>Vũ Thị Ngát:</b> Xây dựng môi trường văn hoá su phạm quân sự lành mạnh trong phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của học viên tại các học viện, nhà trường quân đội - <i>Building a healthy military pedagogical culture in the prevention and combat of “self-evolution” and “self-transformation” of students at military academies and schools</i>	217

<b>Vương Việt Long:</b> Các yếu tố tâm lý cơ bản của trí tuệ tạo thành năng lực sư phạm của giáo viên tiểu học - <i>The basic psychological factors of intelligence to form the pedagogical competence of primary school teachers</i>	220
<b>Nguyễn Nguyệt Nga:</b> Tăng cường rèn luyện công tác chủ nhiệm trong học phần Thực hành nghề nghiệp-cho sinh viên sư phạm ngành giáo dục tiểu học. Trường Đại học An Giang - <i>Strengthening headteacher training in the module of Vocational practice for students of Primary education, An Giang University</i>	223
<b>Phan Thị Hương:</b> Tính cấp bách của đổi mới sáng tạo dạy nghề trong thời kỳ hội nhập quốc tế - <i>Urgency of vocational training innovation in the period of international integration</i>	226
<b>Trần Thị Hòa, Trần Thị Thu Hoài:</b> Nghiên cứu phương pháp giảng dạy và học tập của sinh viên Ngành quản lý đất đai trong hòa giải tranh chấp đất đai từ lý thuyết đến thực tiễn - <i>Research on teaching and learning methods of students majoring in Land Management in land dispute mediation from theory to practice</i>	229
<b>Đinh Thị Duyên, Trần Thị Yến:</b> Nâng cao hiệu quả giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên trong tình hình mới - <i>Improving the effectiveness of political theory education for students in the new situation</i>	232
<b>Vũ Thị Lan:</b> Nghiên cứu cải cách hành chính trong giáo dục và đào tạo - <i>Research on administrative reform in education and training</i>	235
<b>Nguyễn Thu Hiền:</b> Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành trữ lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận phục vụ dạy học địa chất thủy văn - <i>Research on factors affecting the formation of underground water reserves in Binh Thuan province for teaching hydrogeology</i>	238
<b>Phùng Thị Lan Hương, Phùng Thị Hồng Vân, Dương Thị Huyền:</b> Nghiên cứu tái chế rác thải nilon thành gạch lát vỉa hè góp phần giáo dục bảo vệ môi trường - <i>Research on recycling plastic waste into sidewalk bricks, contributing to environmental protection education</i>	241
<b>Bùi Nguyên Thái:</b> Đổi mới phương pháp dạy học ở các nhà trường quân đội trước tác động của CMCN 4.0 - <i>Innovating teaching methods in military schools under the impact of Industry 4.0</i>	243
<b>Trần Thị Thanh Hương:</b> Phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần Luật kinh doanh cho sinh viên khối ngành kinh tế - <i>Teaching methods and assessment of the module of Business Law for students majoring in Economics</i>	246
<b>Hà Diệu Hằng:</b> Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Pháp luật ở các trường đại học hiện nay - <i>Improving the quality of law teaching at universities today</i>	248
<b>Phu Văn Keo Luông Sí:</b> Các biện pháp tâm lý - xã hội phát triển động cơ giảng dạy cho giảng viên ở các Học viện Quân đội nhân dân Lào - <i>Psycho-social measures to develop teaching motivation for lecturers at Lao People's Army Academy</i>	251
<b>Phan Thị Thảo:</b> Xây dựng nội dung Học phần Tâm lý học trường học trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Tâm lý học tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam - <i>Developing the content of the School Psychology module in the bachelor's program in Psychology at the Vietnam Youth Academy</i>	254
<b>Trần Văn Ba:</b> Giải pháp quản lý đánh giá năng lực dạy học của giáo viên THPT tỉnh Lạng Sơn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục - <i>Solution to manage the assessment of the teaching competence of high school teachers in Lang Son province to meet the current educational innovation requirements</i>	257
<b>Nguyễn Phượng Linh:</b> Khả năng tự điều chỉnh: Những nghiên cứu trên thế giới và định hướng nghiên cứu ở Việt Nam - <i>Self-regulation: Studies in the world and research orientation in Vietnam</i>	260
<b>Nguyễn Thị Dũng:</b> Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 – 6 tuổi ở các trường mầm non quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thông qua hoạt động trải nghiệm – <i>The reality of life skills education for children aged 5-6 in kindergartens in Cau Giay district, Hanoi city through experiential activities</i>	263
<b>Lê Thị Ngần, Huỳnh Thành Danh:</b> Bồi dưỡng năng lực giao tiếp và hợp tác cho sinh viên các trường đại học thông qua việc giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin - <i>Fostering communication and cooperation competence for university students through teaching Marxist-Leninist philosophy</i>	266
<b>Vũ Văn Dũng:</b> Đổi mới phương pháp dạy và học thực hành kế toán ở các trường đại học - <i>Renovating methods of teaching and learning Accounting Practice at universities</i>	269
<b>Ngô Thị Duyên:</b> Nâng cao kỹ năng nghiên cứu khoa học ngành Quản trị dịch vụ du lịch lữ hành của giảng viên các trường đại học công lập - <i>Improving the scientific research skills in the field of Tourism and Travel Service Management of lecturers at public universities</i>	272
<b>Nguyễn Thị Diệu Linh:</b> Nghiên cứu áp dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế trong giảng dạy kế toán công tại các trường đại học. - <i>Research on applying International Public Accounting standards in teaching Public Accounting at universities</i>	275
<b>Cao Thị Bích Ngọc:</b> Thực trạng và giải pháp vận dụng hiệu quả kế toán quản trị trong các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam - <i>Situation and solutions to effectively apply management accounting in manufacturing enterprises in Vietnam</i>	278
<b>Trần Thị Huyền Trang:</b> Nâng cao chất lượng đào tạo ngành Marketing tại các trường đại học công lập thông qua hoạt động quản lý nguồn lực tài chính - <i>Improving the quality of Marketing training at public universities through financial resource management</i>	281
<b>Nguyễn Thanh Tùng:</b> Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Improving the quality of business administration human resource training at Hanoi University of Natural Resources and Environment</i> .	284
<b>Võ Thị Thu Hà:</b> Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất các giải pháp nhằm bảo vệ rừng tại huyện Nghi Lộc, Nghệ An trong bối cảnh biến đổi khí hậu phục vụ giảng dạy bộ môn Quản lý đất đai - <i>Studying the current status and proposing solutions to protect forests in Nghi Loc district, Nghe An in the context of climate change for teaching Land Management subject</i>	287
<b>Dặng Văn Ôn, Phạm Thị Hằng:</b> Nghiên cứu giải pháp nâng cao hoạt động đào tạo trực tuyến của Phân hiệu Trường Đại học Giao thông vận tải tại Tp. Hồ Chí Minh - <i>Research on solutions to improve online training activities of the Branch of the University of Transport and Communications in Ho Chi Minh City</i>	290
<b>Nguyễn Danh Nam:</b> Vai trò của giáo viên chủ nhiệm đối với sinh viên trong trường đại học - <i>The role of the headteacher for students in the university</i>	293
<b>Nguyễn Thị Ngọc Thảo, Nguyễn Thành Nhân:</b> Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường tiểu học thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai - <i>Improving the efficiency of teaching and learning</i>	296

<i>management following the competence-based approach in primary schools in Bien Hoa city, Dong Nai province.</i>	
<b>Vũ Trung Kiên, Đặng Hải Đăng, Văn Kim Tô:</b> Tăng cường liên kết giữa nhà trường với doanh nghiệp trong đào tạo ở Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long - <i>Strengthening the link between schools and enterprises in training at Vinh Long University of Technology and Education</i>	299
<b>Nguyễn Bích Ngọc:</b> Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực tại Trường cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc - <i>Solutions to improve the quality of human resource training at the College of Agricultural Mechanics to meet the requirements of businesses in Vinh Phuc province</i>	302
<b>Dinh Thị Nga:</b> Một số giải pháp giảng dạy hiệu quả môn Logic học cho sinh viên chuyên ngành luật - <i>Some effective teaching solutions for Logics for law students</i>	305
<b>Lê Ngọc Quê, Vũ Tiến Đạt:</b> Nâng cao kỹ năng tự giáo dục của học viên Học viện Quân y. - <i>Improving self-education skills of students at Medical Military University</i>	308
<b>Nguyễn Trung Thành:</b> Tìm hiểu tâm lý học của Alfred Adler thông qua cuốn sách “Dám bị ghét” và vận dụng vào đánh giá tâm lý của sinh viên Trường Đại học Giao thông Vận tải - <i>Learn the psychology of Alfred Adler through the book "Dare to be hated" and apply it to the psychological assessment of students at the University of Transport and Communications.</i>	311
<b>Nguyễn Văn Cảnh:</b> Nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ bộ môn ở các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay - <i>Improving the quality of building the contingent of subject cadres in military academies and schools today</i>	314
<b>Vũ Hoài Nam, Nguyễn Vinh Quang:</b> Nâng cao việc tự học cho học viên Học viện Quân y theo tư tưởng tư học của Chủ tịch Hồ Chí Minh - <i>Improving self-study for students at Medical Military University following President Ho Chi Minh's thought on self-study</i>	317
<b>Trần Thị Huyền:</b> Giáo dục tinh thần tự học cho sinh viên theo Tư tưởng Hồ Chí Minh - <i>Self-study spiritual education for students According to Ho Chi Minh's thought</i>	320
<b>Ma Thị Ngọc, Vàng Thị Thắm:</b> Vận dụng một số hình thức thuyết trình tích cực trong dạy học môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam ở Trường Cao đẳng Bắc Kạn - <i>Applying some forms of active presentation in teaching the subject of the Revolutionary Direction of the Communist Party of Vietnam at Bac Kan College</i>	323
<b>Đỗ Thị Thu Phương:</b> Những yêu cầu mới về đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng - <i>New requirements on upholding the responsibility of setting an example of cadres and party members in the document of the 13th Party Congress</i>	326
<b>Phan Lê Huy Hoàng:</b> Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế tư nhân và giá trị hiện nay - <i>President Ho Chi Minh's view on private economic development and current values</i>	329
<b>Lê Thị Yến:</b> Văn hóa tự ứng xử của Hồ Chí Minh và bài học cho mỗi con người trong việc phát triển và hoàn thiện nhân cách - <i>Ho Chi Minh's self-discipline culture and lessons for each person in developing and perfecting personality</i>	332
<b>Dinh Thị Loan:</b> Thực trạng và giải pháp giáo dục tư tưởng, đạo đức cho sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Bắc Giang - <i>Situation and solutions for ideological and ethical education for students at Bac Giang University of Agriculture and Forestry</i>	334
<b>Trần Thị Lan:</b> Nghiên cứu vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và giáo dục truyền thống yêu nước cho học sinh, sinh viên trong bối cảnh hiện nay - <i>Research and apply Ho Chi Minh's Thought on education and patriotic traditional education for pupils and students in the current context</i>	337
<b>Huỳnh Mẫn Sang:</b> Quan điểm Hồ Chí Minh về thanh niên và giá trị hiện nay - <i>Ho Chi Minh's views on youth and current values</i>	340
<b>Lý Ngọc Minh:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và giá trị vận dụng hiện nay - <i>Ho Chi Minh's thought on education and its current value</i>	343
<b>Trần Thị Thuyết:</b> Nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh - bước phát triển mới về đạo đức trong văn hóa Việt Nam - <i>Research on Ho Chi Minh's Thought - a new development in ethics in Vietnamese culture</i>	346
<b>Sâm Thị Thảo Anh:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về nền công vụ Việt Nam - <i>Ho Chi Minh's thought on Vietnamese civil service</i>	349
<b>Đoàn Thị Quế Chi:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục và giá trị vận dụng hiện nay - <i>Ho Chi Minh's Thought on educational methods and applied values today</i>	352
<b>Thi Văn Ngọc Tuấn:</b> Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong “Di chúc” và giá trị vận dụng- <i>Ho Chi Minh's point of view on building and rectifying the Party in the "Will" and the value of application.</i>	355
<b>Lê Thu Trang:</b> Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về tự học trong việc nâng cao năng lực tự học ngoại ngữ cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông - <i>Applying Ho Chi Minh's point of view on self-study in improving foreign language self-study ability for students at University of Transport Technology</i>	358
<b>Nguyễn Trọng Nghĩ:</b> Tăng cường nắm bắt dư luận xã hội trong sinh viên góp phần đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Trường Cao đẳng sư phạm Kiên Giang - <i>Strengthening the grasp of social opinion among students, contributing to the struggle to protect the ideological foundation of the Party at Kien Giang College of Education</i>	361
<b>Nguyễn Thị Hồng Sâm:</b> Vận dụng nguyên lý phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin vào xây dựng đội ngũ giảng viên trẻ ở các trường đại học hiện nay - <i>Applying the development principle of Marxist - Leninist philosophy to build a team of young lecturers at universities today</i>	363
<b>Lê Sỹ Tiệp:</b> Nâng cao tính thực tiễn trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở bậc đại học nước ta - <i>Improving the practicality in teaching political theory subjects at university level in our country</i>	366
<b>Đỗ Thị Thành Nga:</b> Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận góp phần nâng cao chất lượng công tác dân vận trong chương trình hoạt động thực tế của học viên các Trường Công an nhân dân - <i>Creatively applying Ho Chi Minh's Thought on mass mobilization to improve the quality of mass mobilization in the practical program of students at People's Public Security Academy</i>	369
<b>Doãn Thái Hưng, Nguyễn Quốc Duy, Lê Đình Kiểm:</b> Vai trò của chính trị viên trong giáo dục Truyền thống cho chiến sĩ mới ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam - <i>The role of politicians in traditional education for new soldiers in grassroots units of the Vietnam People's Army</i>	372
<b>Phạm Thị Huệ, Trần Hữu Tính:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về sửa đổi lối làm việc – giá trị lý luận và thực tiễn trong đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, Đảng viên thời đại 4.0 - <i>Ho Chi Minh's Thought on modifying working styles - theoretical and practical values in training and fostering cadres and Party members in the 4.0 era</i>	375

<b>Hoàng Chung Hiếu, Lê Bá Tuấn Anh:</b> Giáo dục tinh “tự soi, tự sửa” cho cán bộ, đảng viên ở các đơn vị cơ sở trong QĐND Việt Nam - <i>Education on “self-examination and self-correction” for cadres and party members at grassroots units in the Vietnam People’s Army</i>	378
<b>Bùi Thị Thùy Dương:</b> Nghiên cứu một số giải pháp thực hiện bình đẳng nam nữ ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay - <i>Research on some solutions to implement equality between men and women in Vietnam in the current period</i>	381
<b>Nguyễn Thị Lệ Hằng, Trương Thị Mai Hoa:</b> Nghiên cứu quá trình phát triển thanh điệu của các thô ngữ Lộc Hà tỉnh Hà Tĩnh - <i>Research on the tonal development of Loc Ha dialects in Ha Tinh province</i>	384
<b>Võ Tấn:</b> Giáo dục kỹ năng mềm cho tăng ni sinh viên tại Học viện Phật giáo Việt Nam - <i>Soft skills education for students and monks at Vietnam Buddhist Academy</i>	387
<b>Trần Quỳnh Vân:</b> Bồi dưỡng tình yêu nghề cho học viên các trường công an nhân dân - <i>Fostering vocational love for students at People's Police schools</i>	390
<b>Nguyễn Văn Thanh, Phan Phuoc Long, Hà Văn Sang, Nguyễn Thanh Sơn:</b> Giải pháp ứng dụng Blockchain trong Thương mại điện tử - <i>Blockchain application solution in E-commerce</i>	393
<b>Dỗ Thị Liên:</b> Giải pháp bảo đảm quyền về giáo dục – đào tạo của phu nữ dân tộc thiểu số tại tỉnh Bình Phước - <i>Solutions to ensure the rights to education and training of ethnic minority women in Binh Phuoc province</i>	396
<b>Nguyễn Kiên Cường:</b> Đổi mới công tác đoàn thanh niên, hội sinh viên Trường Đại học Lao động - Xã hội - <i>Innovation of the working of youth union and student association at University of Labor and Social Affairs</i>	399
<b>Trần Văn Khánh:</b> Kết hợp mạng nơ ron tích chập và mẫu nhị phân cục bộ trong học sâu phát hiện sớm bệnh cây trồng - <i>Combining convolutional neural networks and local binary patterns in deep learning for early detection of crop diseases</i>	402
<b>Phạm Thị Yên, Trương Tiến Phụng:</b> Nghiên cứu quá trình chuyển pha khí Bose - <i>Studying the Bose gas phase transition</i>	405
<b>Lê Đình Kiểm, Đoàn Thái Hưng, Nguyễn Trường Sơn:</b> Nghiên cứu, xây dựng tiêu chí đánh giá chất lượng huấn luyện chiến sĩ mới ở Sư đoàn bộ binh 312 <i>Research on developing criteria to evaluate the quality of training new soldiers in the 312th Infantry Division</i>	408
<b>Đoàn Thái Hưng, Lê Đình Kiểm, Nguyễn Trường Sơn:</b> Giải pháp khắc phục cảm xúc tiêu cực của chiến sĩ mới trong thực hành 3 tiếng nổ ở các trung đoàn bộ binh - <i>The solution to overcome the negative emotions of new soldiers in 3 explosions practice in infantry regiments</i>	411
<b>Nguyễn Văn Đương:</b> Phát huy lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết dân tộc để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước - <i>Promoting patriotism and national solidarity to successfully implement the cause of industrialization and modernization of the country</i>	414
<b>Lại Thị Thuý Linh:</b> Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng chính trị, tư tưởng, đạo đức và cán bộ trong văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng - <i>The view of the Communist Party of Vietnam on political, ideological, ethical and cadre construction in the document of the 13th National Congress of the Party</i>	417
<b>Nguyễn Thị Bích Ngọc:</b> Nâng cao chất lượng đào tạo về văn hóa Lễ hội nghiên cứu về truyền thống làng Thuận Vy - <i>Improving the quality of training on the festival culture of traditions of Thuận Vy village</i>	420
<b>Phạm Văn Hoàng, Nguyễn Thị Thanh Bình:</b> Quản lý chi ngân sách nhà nước cho sự nghiệp giáo dục tại thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. - <i>Management of state budget expenditure for education in Hai Duong city, Hai Duong province</i>	423
<b>Nguyễn Thị Thanh Bình, Phạm Văn Hoàng:</b> Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ngành Quản trị kinh doanh đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước - <i>Training high-quality human resources in Business Administration to meet the requirements of industrialization and modernization of the country</i>	426
<b>Bùi Phương Nhung:</b> Đào tạo kế toán trách nhiệm trong các doanh nghiệp Logistics đáp ứng nhu cầu xã hội - <i>Responsibility Accounting training in Logistics enterprises to meet social needs</i>	429
<b>Lê Hoàng Oanh:</b> Nghiên cứu chuyên biến kinh tế - xã hội ở huyện Giồng Riềng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2001-2021 phục vụ cho dạy học lịch sử địa phương - <i>Research on socio-economic changes in Giòng Rieng district in the period of industrialization and modernization from 2001-2021 for teaching local history</i>	432
<b>Ôn Tuấn Quốc:</b> Nghiên cứu sự chuyên biến kinh tế nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2000 - 2020 phục vụ cho dạy học lịch sử địa phương - <i>Research on the transformation of agricultural economy in Tra Vinh province in the period 2000 - 2020 for teaching local history</i>	435
<b>Trần Minh Nguyệt, Phạm Ánh Tuyết:</b> Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Research on factors affecting the effectiveness of human resource training at Hanoi University of Natural Resources and Environment</i>	438
<b>Huỳnh Thị Kiều Linh; Phan Bùi Gia Thúy:</b> Đánh giá nhu cầu tham gia hoạt động du lịch trải nghiệm của sinh viên sau dịch COVID-19. - <i>Assessing students' need to participate in experiential tourism activities after the COVID-19 epidemic</i> .	441
<b>Trần Kim Ngọc:</b> phát triển công tác xã hội trường học tại cơ sở giáo dục nhằm phòng ngừa, hỗ trợ giải quyết các vấn đề xã hội ảnh hưởng tiêu cực đến vị thành niên - <i>Developing school social work at educational institutions to prevent and support solving social problems negatively affecting adolescents</i>	445
<b>Nguyễn Thị Hương:</b> Nhu cầu sử dụng dịch vụ cai nghiện của người nghiện ma tuý - <i>Demand for addiction treatment services of drug addicts</i>	448
<b>Lê Hữu Thượng:</b> Sự tuyệt chủng thực vật bản địa tại Bình Dương– Nguyên nhân và biện pháp khắc phục - <i>Extinction of native plants in Binh Duong – Causes and remedies</i>	451
<b>Trần Thị Quỳnh Mai:</b> Xác định nội dung giáo dục giá trị văn hóa cho thiếu niên trong giai đoạn hiện nay - <i>Determining the content of cultural value education for teenagers in the current period</i>	454
<b>Nguyễn Thị Thu Huyền:</b> Cảm xúc âm tính của cha mẹ có con rối loạn phổ tự kỷ - <i>Negative emotions of parents of children with autism spectrum disorder</i>	457
<b>Chu Thị Phượng Ngọc:</b> Hoạt động dạy nghề, giới thiệu giải quyết việc làm hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp tại quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ - <i>Vocational training, job introduction and support for creative women starting a business in Binh Thủy district, Can Tho city</i>	460
<b>Đông Minh Phúc:</b> Thực trạng giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho thanh niên phật tử huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	462

thông qua hoạt động lễ hội - <i>The reality of educating young Buddhists on environmental protection awareness in Van Lam district, Hung Yen province through festival activities</i>	465
<b>Nguyễn Toàn Trí:</b> Một số giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam - <i>Some solutions to develop Vietnam's insurance market.</i>	467
<b>Nguyễn Thị Chính:</b> Vấn đề lợi ích quốc gia trong kỷ nguyên đổi mới và hội nhập quốc tế - <i>National interests in the era of innovation and international integration.</i>	470
<b>Nguyễn Trường Hải:</b> Tư duy của Đảng về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay - <i>The Party's thinking on developing a socialist-oriented market economy in our country today</i>	473
<b>Phạm Quỳnh Trang, Nguyễn Bá Quân:</b> Thực trạng chính sách đào tạo nghề cho công nhân Việt Nam - <i>Current status of vocational training policy for Vietnamese workers</i>	476
<b>Trần Văn Khánh, Mai Quốc Khánh:</b> Biện pháp giáo dục lòng nhân ái cho thiếu niên phật tử huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thông qua hoạt động cộng đồng - <i>Measures to educate young people about compassion for Buddhist teenagers in Dong Anh district, Hanoi city through community activities.</i>	479
<b>Nguyễn Tuấn Anh:</b> Quan niệm về giá trị cá nhân và giá trị xã hội của thanh niên - sinh viên hiện nay (Nghiên cứu trường hợp tại Hà Nội) - <i>The concept of personal and social values of today's youth - students (A case study in Hanoi)</i>	481
<b>Đỗ Thị Dinh:</b> Đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nông nghiệp ở Việt Nam - <i>Training in human resources development in agricultural enterprises in Vietnam</i>	484
<b>Trần Thị Thu Trang, Phạm Thị Thu Hương:</b> Ứng dụng Công nghệ Viễn thám và GIS nghiên cứu biến động lớp phủ rừng huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái - <i>Application of Remote Sensing Technology and GIS to study forest cover changes in Mu Cang Chai district, Yen Bai</i>	487

## QUẢN LÝ GIÁO DỤC - EDUCATION MANAGEMENT

<b>Dinh Đức Hợi, Đặng Thị Hồng Phượng:</b> Thực trạng phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi đóng kịch ở các trường mầm non thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên - <i>The reality of language development for children aged 5-6 through role-playing games in kindergartens in Thai Nguyen city, Thai Nguyen province</i>	490
<b>Dinh Đức Hợi, Trần Thị Dũng:</b> Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi dân gian ở các trường MN thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên – <i>The reality of life skills education for children aged 5-6 through folk games in kindergartens in Thai Nguyen city, Thai Nguyen province</i>	493
<b>Khúc Thị Hồng Thuỷ:</b> Quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động vui chơi cho giáo viên mầm non- <i>Managing the competence of building and organizing fun activities for preschool teachers</i>	496
<b>Nguyễn Thị Hà:</b> Biện pháp quản lí hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường THPT thuộc hệ thống giáo dục Thành Công - <i>Measures to manage the activities of professional groups following the content-based approach in high schools under the Thanh Cong education system</i>	499
<b>Nguyễn Thuý Trinh:</b> Thực trạng ảnh hưởng của các yếu tố ảnh hưởng đến quản lí hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ 3-6 tuổi tại các trường mầm non công lập quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh - <i>Current status of the influential factors affecting the management of nurturing and health care activities for children aged 3-6 at public preschools in Go Vap district, Ho Chi Minh City</i>	502
<b>Nông Đức Tài:</b> Biện pháp quản lí hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở các trường phổ thông dân tộc nội trú THCS - THPT tỉnh Lào Cai theo chương trình phổ thông 2018 - <i>Measures to manage experiential and career-oriented activities in ethnic minority boarding secondary schools - high schools in Lao Cai province in response to the 2018 general program</i>	505
<b>Nguyễn Quốc Thành:</b> Hợp tác giữa nhà nước- nhà trường- doanh nghiệp trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp - <i>Cooperation between the state-school-enterprise in vocational education activities</i>	508
<b>Tống Quốc Bình:</b> Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy trong lực lượng công an nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn hiện nay - <i>Building a contingent of leaders and commanders in the People's Public Security force to meet the requirements of the current period</i>	511
<b>Thân Thị Thanh Hiếu:</b> Phát triển đội ngũ viên chức và các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển đội ngũ viên chức hành chính trường ĐH - <i>Developing staff and factors affecting the development of university administrative staff</i>	514
<b>Phạm Thị Thanh Xuân, Nguyễn Thành Nhân:</b> Biện pháp quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở trường tiểu học thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế - <i>Measures for management of teaching activities following competence-based approach in primary schools in Hue City, Thua Thien Hue province.</i>	517
<b>Nguyễn Dinh Dân:</b> Quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực phối hợp cho đội ngũ giáo viên các trường trung học cơ sở đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. - <i>Managing the fostering of coordination competence for teachers at secondary schools to meet the requirements of educational innovation.</i>	520
<b>Hà Văn Chiến; Lý Thị Hoà:</b> Quản lý giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh trung học cơ sở - <i>Managing life skills education through experiential activities for secondary school students</i>	523
<b>Cao Văn Tuấn:</b> Thực trạng quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học môn Toán cho đội ngũ giáo viên các trường trung học cơ sở huyện Lý Nhơn, tỉnh Hà Nam đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông 2018 - <i>The current situation of fostering of the Math teaching competence for teachers at secondary schools in Ly Nhan district, Ha Nam province to meet the requirements of the 2018 General Education Program</i>	526
<b>Cao Vũ Mưu:</b> Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học phổ thông ở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - <i>Managing life skills education activities for high school students in Dong Xoai city, Binh Phuoc province</i>	529
<b>Nguyễn Thị Ngọc, Huỳnh Thị Ngọc Mai; Vũ Hồng Thương:</b> Quản lý hoạt động dạy học môn khoa học tự nhiên lớp 6 ở trường trung học cơ sở đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - <i>Managing teaching activities of Grade 6 Natural Science in junior high schools to meet the 2018 General Education Program</i>	532
<b>Bùi Thu Hằng:</b> Quản lý sự thay đổi dịch vụ thông tin - thư viện tại các thư viện đại học trong thời đại số - <i>Managing library-information services change at university libraries in the digital age</i>	535





# Vai trò của giáo viên chủ nhiệm đối với sinh viên trong trường đại học

Nguyễn Danh Nam\*

\*TS. Trường Đại học Công nghệ Đông Á

Received: 27/9/2022; Accepted: 6/10/2022; Published: 14/10/2022

**Abstract:** With the synchronous participation of forces and related units in the school, including the homeroom teacher. Acting as a "bridge" between the School, Faculty, Department and other organizations in the school with students, the homeroom teacher not only participates in student management but also effectively supports the education of students, especially educating students about learning and training.

**Keywords:** The role of homeroom, students, School

## 1. Đặt vấn đề

Công tác quản lý, giáo dục ở các trường cao đẳng, đại học đã xác định việc giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên (SV) là một vấn đề quan trọng. Trong những năm qua, một số trường cao đẳng, đại học đã có các chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng cho SV với sự tham gia đồng bộ của các lực lượng và các đơn vị liên quan trong nhà trường, trong đó có giáo viên chủ nhiệm (GVCN) lớp.

Tuy nhiên, không phải GVCN nào cũng hiểu hết vai trò của mình. Thực tế cho thấy, đã có một số GVCN không quan tâm đến công tác chủ nhiệm lớp, thậm chí thờ ơ, phó thác cho lớp "tự thân vận động" hoặc chỉ làm cho có lệ mà không quan tâm đến hiệu quả hoạt động của lớp,... Nếu GVCN không định hướng kịp thời hoặc tính định hướng chưa cao, SV dễ bị nhiễu thông tin, thậm chí mất phương hướng. Xuất phát từ thực trạng đó, việc xác định vai trò của GVCN trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho SV là hết sức cấp thiết. Bài viết đề cập vai trò của GVCN lớp với công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho SV; từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực công tác chủ nhiệm cho giảng viên (GV), góp phần có hiệu quả vào công tác GD-ĐT chung của nhà trường trong xu thế phát triển hiện nay.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Vai trò nhiệm vụ và thực trạng công tác của GVCN

GVCN lớp ở trường đại học có vai trò hết sức quan trọng trong việc giáo dục cho SV. Ngoài nhiệm vụ trực tiếp tham gia cố vấn, hướng dẫn, quản lý toàn diện lớp học, quản lí SV trong các hoạt động học tập và rèn luyện, GVCN còn có nhiệm vụ "dạy chữ" và

"dạy người". GVCN chính là "cầu nối" quan trọng để kết nối ba môi trường giáo dục: nhà trường, gia đình và xã hội. Điều đó được thể hiện thông qua việc xác định những nội dung giáo dục sau:

Giáo dục lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định cho SV: Trước những biến động của tình hình thế giới, các thế lực thù địch luôn tìm cách chia rẽ, lung lay ý chí của các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ thì việc giáo dục cho SV lập trường vững vàng là hết sức cần thiết. Thực tế, SV có tuổi đời trẻ, kinh nghiệm sống chưa nhiều nên nếu không thường xuyên quan tâm giáo dục, các em dễ bị vấp ngã. Bên cạnh đó, xã hội đang có quá nhiều thứ "hấp dẫn" đối với SV, nhất là những cảm xúc, lôi kéo của lối sống buông thả (như nghiện hút, cờ bạc, rượu chè, trộm cắp...); nếu như lập trường không vững vàng, SV dễ bị sa vào và trở thành người không có ích cho gia đình và xã hội.

Giáo dục truyền thống dân tộc, tình yêu Đảng, yêu nhân dân cho SV: Điều đó có nghĩa là giáo dục cho SV niềm tin vào sức sống mãnh liệt của dân tộc, vào sự lãnh đạo của Đảng, bảo vệ Đảng và bảo vệ những thành quả cách mạng mà cha ông ta đã đổ xương máu mới có được như ngày hôm nay. Từ đó, hình thành ở SV lòng tự hào dân tộc, ý thức tự giác đóng góp sức mình vào sự nghiệp xây dựng đất nước. Đồng thời, giáo dục cho SV tình yêu dân; thương dân, biết giúp dân. Khi được dân tin yêu bao nhiêu thì nhân cách, đạo đức SV càng hoàn thiện bấy nhiêu. Do đó, phải chú ý đến nội dung giáo dục tình yêu thương nhân dân, gần dân ở mỗi SV.

- Giáo dục tình yêu ngành nghề: Sự khác nhau về ngành học của SV đại học cho thấy sự phong phú về nghề nghiệp của các em trong tương lai. Điều đó cũng chứng tỏ rằng đã có những nhận thức đúng



đắn về sự lựa chọn và quyết định của mình về ngành đang theo học.

- Giáo dục ý thức chấp hành nội quy, kỉ luật cho SV: Bước chân vào giảng đường đại học có nghĩa là SV bắt đầu làm quen với một môi trường giáo dục rèn luyện, học tập mới. Nếu như ở phổ thông, việc rèn luyện tính kỉ luật, tự giác được cha mẹ, thầy cô quan tâm, nhắc nhở thường xuyên thì ở đại học, cao đẳng, cuộc sống xa nhà đòi hỏi SV phải nâng cao tính tự lập, tự giác của mình trong mọi hoạt động. Những nội quy, kỉ luật của trường buộc SV phải hình thành thói quen trong sinh hoạt, rèn luyện. Nếu không tự giác, rèn mình trong khuôn khổ kỉ luật của nhà trường, SV sẽ bị đào thải và đánh mất mình. Do đó, GVCN cần thường xuyên nhắc nhở, rèn luyện cho SV từ những thói quen nhỏ nhất như: thói quen đúng giờ, thói quen ăn uống, nghỉ ngơi, nghiên cứu khoa học và đặc biệt tự học phải trở thành “thói quen bản chất” trong mỗi SV, có nhu vậy mới đáp ứng kịp với yêu cầu của thời đại mới. Kết quả khảo sát cho thấy, có 89% ý kiến SV khẳng định vai trò to lớn của GVCN trong việc giáo dục ý thức chấp hành nội quy, kỉ luật cho SV. Điều đó cũng chứng tỏ rằng, niềm tin và sự tin cậy rất cao của SV vào vai trò của GVCN.

## 2.2. Thực trạng vai trò và chức năng GVCN

Có thể nói, GVCN là người đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối giữa nhà trường với SV; là người gần gũi, tiếp xúc thường xuyên với SV; là kênh truyền đạt những mong muốn, suy nghĩ của SV tới khoa, trường và ngược lại. Trong tuần, GVCN có ít nhất một tiết sinh hoạt chủ nhiệm vào cuối tuần để gặp gỡ, trao đổi với SV của mình. Nhưng hầu hết những giờ sinh hoạt chủ nhiệm đều bị SV đánh giá là khô khan, nhảm chán chỉ đơn thuần là nhắc nhở, xử lý các trường hợp vi phạm, ít có sự sáng tạo để mối quan hệ giữa thầy với trò thực sự vui vẻ.

Thực tế cho thấy, đại đa số đội ngũ GVCN là các GV đang làm công tác nghiên cứu giảng dạy tại trường rất bận rộn, công việc giảng dạy và nghiên cứu rất nặng chiếm rất nhiều thời gian. Hơn nữa đội ngũ này đang thiếu rất nhiều kỹ năng (KN) để có thể làm tốt vai trò của GVCN. Vì không có KN bài bản nên khi thực hiện tồn rất nhiều thời gian mà vẫn để thời gian đối với những người bận rộn thì rất quan trọng.

Ngoài ra vấn đề tâm lý xem nhẹ vai trò của GVCN và chế độ đãi ngộ thấp đã làm nhiều GVCN không mặn mà với trách nhiệm của mình. Để thấy tầm quan trọng của GVCN ta hãy đứng dưới góc độ

là những SV đang gặp phải vướng mắc cần tư vấn giải quyết. Từ khi là những SV mới vào trường còn bỡ ngỡ chưa hiểu quy tắc điểu lệ trường, khoa, quy chế HSSV, họ luôn cần người để nói chuyện chỉ bày tư vấn họ thực hiện.

## 2.3. Giải pháp thực hiện tốt công tác chủ nhiệm

### 2.3.1. Nhóm giải pháp về nhận thức

Một là, cần nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của GV khi tham gia công tác chủ nhiệm lớp. Khi được phân công chủ nhiệm lớp, GV cần có tinh thần sẵn sàng đón nhận công việc và xem đây là một hoạt động quan trọng cùng với hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác trong nhà trường. Để giáo dục SV - nguồn nhân lực tương lai của đất nước - một cách toàn diện thì vai trò, trách nhiệm của nhà trường nói chung, của GVCN nói riêng rất to lớn.

Hai là, cần nhận thức đúng đắn rằng: giáo dục SV là một quá trình thường xuyên, lâu dài, liên tục, mang tính toàn diện, vừa có thuận lợi vừa nhiều khó khăn, phải bền bỉ, kiên trì, nhẫn耐. Vì vậy, bên cạnh những biện pháp chung mang tính tổng thể và lâu dài, GVCN cần có những biện pháp cụ thể trong từng giai đoạn, từng trường hợp; luôn tích cực tìm tòi các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị tư tưởng cho SV.

Ba là, phát huy ý thức chủ động, tự giác của tất cả GVCN khi tham gia giáo dục cho SV. Hình thành nhân cách, phẩm chất, lối sống cho SV là công việc chung của cả nhà trường, trong đó có vai trò trực tiếp của GVCN lớp. Do vậy, GVCN cần phát huy cao độ tính tích cực, chủ động, tự giác trong việc nâng cao trình độ hiểu biết cũng như trong công việc, không nên trông chờ, ỷ lại hay sự thúc giục áp đặt của cấp trên. Đồng thời, GVCN cần phải có tình yêu thương chân thành, biết cách gần gũi với tâm tư nguyện vọng của SV cùng với lòng nhiệt tình, niềm tin và sự nêu gương mới có thể cảm hóa và thuyết phục hiệu quả trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho SV.

### 2.3.2. Nhóm giải pháp hoạt động thực tiễn

Đa dạng hóa các hình thức giáo dục cho SV

+ Nên có tiết sinh hoạt lớp trong thời khóa biểu: Thực tế ở nhiều trường đại học không phân bố riêng tiết sinh hoạt lớp trong thời khóa biểu mà chỉ để lớp và GVCN tranh thủ thời gian ngoài giờ học. Đó là một khó khăn của GVCN trong việc thường xuyên nắm bắt tình hình chính trị tư tưởng của SV lớp mình. Chính vì vậy, để tạo thuận lợi và hiệu quả cho công tác giáo dục SV, các trường cần thiết kế tiết sinh hoạt lớp định kì theo tuần hoặc theo tháng. Là người trực



tiếp, gần gũi nhất với SV, GVCN sẽ là những người sinh hoạt lớp định kì theo tuần hoặc theo tháng. Là người trực tiếp, gần gũi nhất với SV, GVCN sẽ là những người hiểu SV một cách sâu sát nhất. Do đó, những diễn biến trong suy nghĩ, tư tưởng của SV được GVCN kịp thời phát hiện, nhanh chóng định hướng.

+ Thường xuyên tổ chức các chuyên đề: Đây là một hoạt động có tác dụng rèn luyện cho SV các KN cần thiết như: phát hiện vấn đề, giải quyết vấn đề, ứng xử tinh huống, thuyết trình trước đám đông, cách diễn đạt, cách phản biện,...; đặc biệt là hướng SV vào những suy nghĩ lành mạnh, khoa học khi được tiếp cận một chuyên đề cụ thể. Cùng với đó là những thông tin thời sự, những quy chế đào tạo, những kiến thức khoa học, kiến thức về giá trị sống, về ngành nghề cũng như những hiểu biết về vai trò của Đảng của dân, của truyền thống dân tộc, của nhà trường... được lồng ghép vào nhằm cung cấp và giáo dục cho SV. Với ý nghĩa đó, GVCN cần phối kết hợp với Ban Cán sự lớp, Ban Chấp hành Đoàn để chủ động lên kế hoạch tổ chức các chuyên đề seminar một cách thường xuyên (có thể theo chủ đề hoạt động từng tháng, từng quý) nhằm tạo ra một “diễn đàn” khoa học thực sự cho SV trong lớp nghiên cứu, trao đổi và cùng nhau tiến bộ.

+ Thiết lập và liên lạc thường xuyên qua hệ thống thông tin hiện đại: Công nghệ thông tin phát triển nên hầu hết phụ huynh, SV đều có điện thoại riêng. Nhờ đó, sự liên lạc giữa gia đình, nhà trường và GVCN dễ dàng hơn, kịp thời hơn. Tuy nhiên, GVCN cần phát huy hơn nữa vai trò của hệ thống thông tin như Gmail, Facebook,... để có thể trao đổi, giải quyết kịp thời những tâm tư, tình cảm của SV về các vấn đề nhạy cảm, “khó nói”. Từ đó, có những định hướng phù hợp trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho SV nói chung, SV cá biệt nói riêng.

Vận dụng hiệu quả các phương pháp giáo dục: Các phương pháp tích cực thường được sử dụng trong quá trình giáo dục chính trị tư tưởng là: nêu gương, kể chuyện, khuyên bảo - thuyết phục, đàm thoại, tạo tình huống, thường phạt, điều tra, thảo luận,... Tùy từng nội dung giáo dục hay từng trường hợp cụ thể mà GV sử dụng hợp lý và kết hợp linh hoạt các phương pháp nhằm tạo nền nếp, sự tự tin, bản lĩnh và động lực cho sự tiến bộ của SV.

GVCN cần được tập huấn về “KN chủ nhiệm”: Là những GV đứng lớp tham gia công tác chủ nhiệm

nên hầu hết các GVCN đều không có nghiệp vụ, KN chủ nhiệm cần thiết. Chính vì vậy, việc mở và cho GVCN tham gia các lớp tập huấn về những KN cơ bản của công tác chủ nhiệm là việc làm cần thiết. Khi có những KN cơ bản (như: KN nghe - hiểu, KN quan sát, KN trao đổi, KN giải quyết vấn đề, xử lí tình huống,...), GVCN sẽ thuận lợi hơn trong việc quản lí, cố vấn lớp học, đặc biệt trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho SV.

- Kết hợp chặt chẽ giữa các khoa, phòng trong công tác chủ nhiệm: Giáo dục SV, trong đó có giáo dục chính trị tư tưởng, không phải là nhiệm vụ của riêng một ai trong nhà trường mà phải có sự chung tay của tất cả các lực lượng, tổ chức liên quan. Nếu có sự động viên, quan tâm và giải quyết kịp thời của Ban Giám hiệu, các khoa, phòng thì công tác chủ nhiệm của GV sẽ thuận lợi hơn và hiệu quả hơn.

### 3. Kết luận

GVCN có vai trò quan trọng trong công tác giáo dục cho SV. Để nâng cao hiệu quả giáo dục cho SV của GVCN lớp. Cần nâng cao nhận thức cho GVCN lớp về vai trò, trách nhiệm của GV khi làm chủ nhiệm lớp; GVCN cần xác định rằng giáo dục chính trị tư tưởng cho SV nói riêng là một quá trình thường xuyên, lâu dài, liên tục, mang tính toàn diện, vừa có thuận lợi vừa nhiều khó khăn, phải bền bỉ, kiên trì, nhẫn耐; cần phát huy ý thức chủ động, tự giác của tất cả GVCN khi tham gia giáo dục cho SV; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, vận dụng hiệu quả các phương pháp giáo dục và kết hợp chặt chẽ giữa các khoa, phòng trong công tác chủ nhiệm.

### Tài liệu tham khảo

- Quốc hội (2005). *Luật Giáo dục*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Phan Thị Phương Anh, Trần Thị Nhu Tuyền (2017). *Thực trạng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên hiện nay và một số giải pháp mang tính định hướng*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ, số 48, tr 13-19.
- Phạm Đình Nghiệp (2004). *Giáo dục lí tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay*. NXB Thanh niên, Hà Nội.
- Nghiêm Đình Vỹ (2009). *Giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ ngày nay*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - Những chặng đường phát triển (2014). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

